

Bản án số: 76/2023/DS-ST

Ngày: 24/7/2023

V/v tranh chấp hợp

đồng mua bán tài sản

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ VĨNH CHÂU, TỈNH SÓC TRĂNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Vũ Phương.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trịnh Văn Lộc.

Ông Thái Trung Nghĩa.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Anhận Đô, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa: Ông Âu Hoàng Mến – Kiểm sát viên.

Trong ngày 24 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 178/2022/TLST-DS ngày 31 tháng 10 năm 2022 về việc “*Tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 81B/2023/QĐXXST-DS ngày 26 tháng 6 năm 2023, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ông Nguyễn Duy M, sinh năm 19U (chủ hộ kinh doanh T L);

Địa chỉ: Số nhà Y, khóm T N, phường K H, thị xã V C, tỉnh Sóc Trăng.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Chị Trần Diễm M, sinh năm 19YY (văn bản ủy quyền lập ngày 08/9/2022, có mặt);

Địa chỉ: Số nhà Y, khóm T N, phường K H, thị xã V C, tỉnh Sóc Trăng.

2. Bị đơn: Ông Quách Văn H, sinh năm 19II (vắng mặt);

Địa chỉ: Nhà không số, ấp Đ G, xã V T, thị xã V C, tỉnh Sóc Trăng.

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Lê Thị N, sinh năm 19WW (vắng mặt);

Địa chỉ: Nhà không số, ấp Đ G, xã V T, thị xã V C, tỉnh Sóc Trăng.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 08/9/2022 và Đơn khởi kiện bổ sung ngày 14/3/2023, cũng tại phiên tòa người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn ông Nguyễn Duy M trình bày:

Từ năm 2018 đến ngày 01/6/2020 ông Nguyễn Duy M (chủ hộ kinh doanh T L) với ông Quách Văn H và bà Lê Thị N có giao kết hợp đồng mua bán thức ăn thủy sản mang nhãn hiệu Việt Hoa. Tuy nhiên, trong quá trình thực hiện hợp đồng, vợ chồng ông Quách Văn H và bà Lê Thị N không thực hiện nghĩa vụ thanh toán nợ như đã thỏa thuận. Sau khi đối chiếu công nợ vào ngày 16/7/2022, vợ chồng ông Quách Văn H và bà Lê Thị N còn nợ lại ông Nguyễn Duy M (chủ hộ kinh doanh T L) số tiền là 419.619.000 đồng.

Nay ông Nguyễn Duy M yêu cầu Tòa án giải quyết những vấn đề sau:

Buộc vợ chồng ông Quách Văn H và bà Lê Thị N có nghĩa vụ liên đới thanh toán trả nợ cho ông Nguyễn Duy M (chủ hộ kinh doanh T L) với số tiền là 419.619.000 đồng (bốn trăm mười chín triệu sáu trăm mười chín nghìn đồng). Về lãi suất chậm trả ông Nguyễn Duy M không có yêu cầu.

Tại phiên hòa giải ngày 21/12/2022 bị đơn ông Quách Văn H trình bày:

Ông Quách Văn H thừa nhận có mua thức và thuốc thủy sản của ông Nguyễn Duy M (chủ hộ kinh doanh T L) và hiện nay còn nợ của ông Nguyễn Duy M với số tiền là 419.619.000 đồng. Do nuôi tôm thất mùa nên không có tiền trả cho ông Nguyễn Duy M như đã thỏa thuận.

Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Lê Thị N: Sau khi thụ lý vụ án Tòa án đã tiến hành thông báo thụ lý vụ án; thông báo về phiên họp để kiểm tra việc tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải theo quy định của pháp luật và triệu tập hợp lệ đối với bà Lê Thị N nhưng bà N vắng mặt và không chấp hành theo giấy triệu tập của Tòa án. Tòa án đã tiến hành mở phiên họp để kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ theo quy định tại khoản 1, khoản 2 và khoản 3 Điều 210 của Bộ luật tố tụng dân sự và Tòa án có thông báo kết quả mở phiên họp cho bà Lê Thị N biết.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Vĩnh Yên Châu phát biểu ý kiến:

Về tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký và đương sự chấp hành đúng pháp luật về tố tụng dân sự. Đối với bị đơn ông Quách Văn H và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Lê Thị N chưa chấp hành đúng theo giấy triệu tập của Tòa án. Tòa án chưa thực hiện đúng thời hạn chuẩn bị xét xử được quy định tại Điều 203 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Nguyễn Duy M (chủ hộ kinh doanh T L). Buộc bị đơn ông Quách

Văn H và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Lê Thị N có nghĩa vụ liên đới thanh toán nợ cho nguyên đơn số tiền là 419.619.000 đồng. Về án phí dân sự sơ thẩm: Đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

Về tố tụng:

[1] Nguyên đơn ông Nguyễn Duy M khởi kiện yêu cầu bị đơn ông Quách Văn H và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Lê Thị N phải có nghĩa vụ liên đới thanh toán trả nợ tiền mua thức ăn nuôi tôm, thuốc thủy sản với số tiền là 419.619.000 đồng (bốn trăm mười chín triệu sáu trăm mười chín nghìn đồng) thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Vĩnh Hải quy định tại khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 và Tòa án thụ lý giải quyết trong phạm vi đơn khởi kiện của nguyên đơn theo quy định tại khoản 1 Điều 5 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Bị đơn ông Quách Văn H và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Lê Thị N đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vắng mặt. Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 tiến hành xét xử vắng mặt đối với bị đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan theo quy định của pháp luật.

Về nội dung:

[1] Từ năm 2018 đến ngày 01/6/2020, ông Nguyễn Duy M (chủ hộ kinh doanh T L) có bán thức ăn nuôi tôm do Công ty Việt Hoa sản xuất và thuốc thủy sản cho vợ chồng ông Quách Văn H và bà Lê Thị N. Hai bên thỏa thuận sau khi kết thúc vụ nuôi sẽ thanh toán nợ cho ông Nguyễn Duy M. Tuy nhiên, sau khi thu hoạch tôm vợ chồng ông Quách Văn H và bà Lê Thị N không thanh toán nợ đầy đủ cho ông Nguyễn Duy M như đã thỏa thuận. Tính đến ngày 16/7/2022 hai bên đối chiếu nợ thì vợ chồng ông Quách Văn H và bà Lê Thị N còn nợ tiền mua thức ăn và thuốc thủy sản của ông Nguyễn Duy M với số tiền là 419.619.000 đồng (bốn trăm mười chín triệu sáu trăm mười chín nghìn đồng). Việc hợp đồng mua bán thức ăn nuôi tôm và thuốc thủy sản giữa ông Nguyễn Duy M với vợ chồng ông Quách Văn H và bà Lê Thị N gồm có: Bảng đối chiếu xác nhận nợ ngày 16/7/2022; Sổ giao nhận hàng. Đồng thời, tại phiên hòa giải ngày 21/12/2022 ông Quách Văn H thừa nhận còn nợ tiền thức ăn tôm và thuốc thủy sản của ông Nguyễn Duy M (chủ hộ kinh doanh T L) như đã nêu trên. Do đó, căn cứ quy định tại khoản 2 Điều 92 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 thì nguyên đơn ông Nguyễn Duy M không cần phải chứng minh.

[2] Về lãi suất chậm trả: Trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn ông Nguyễn Duy M không yêu cầu, nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[3] Từ nhận định nhận định nêu trên, căn cứ vào các Điều 430, 440; khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015. Hội đồng xét xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Nguyễn Duy M (chủ hộ kinh doanh T L). Buộc bị đơn ông Quách Văn H và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Lê Thị N phải có nghĩa vụ liên đới thanh toán trả nợ cho ông Nguyễn Duy M (chủ hộ kinh doanh T L) số tiền là 419.619.000 đồng (bốn trăm mười chín triệu sáu trăm mười chín nghìn đồng).

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm: Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Nguyễn Duy M được chấp nhận, nên bị đơn ông Quách Văn H và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Lê Thị N phải liên đới chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

[5] Xét thấy, đề nghị của Vị Kiểm sát viên là có căn cứ, Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

Khoản 1 Điều 5; khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; các Điều 144, 146, 147; Điều 244 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Các Điều 288, 430; 440; khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015;

Khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Nguyễn Duy M (chủ hộ kinh doanh T L).

Buộc bị đơn ông Quách Văn H và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Lê Thị N có nghĩa vụ liên đới thanh toán trả nợ cho ông Nguyễn Duy M (chủ hộ kinh doanh T L) số tiền là 419.619.000 đồng (bốn trăm mười chín triệu sáu trăm mười chín nghìn đồng).

Khi bản án có hiệu lực pháp luật, ông Nguyễn Duy M (chủ hộ kinh doanh T L) có đơn yêu cầu thi hành án thì hàng tháng ông Quách Văn H và bà Lê Thị N còn liên đới trả lãi cho ông Nguyễn Duy M (chủ hộ kinh doanh T L) theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015, đối với số tiền chậm thi hành án.

2. Án phí dân sự sơ thẩm:

- Buộc bị đơn ông Quách Văn H và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Lê Thị N phải liên đới chịu số tiền là 20.784.760 đồng (hai mươi triệu bảy trăm tám mươi bốn nghìn bảy trăm sáu mươi đồng).

- Nguyên đơn ông Nguyễn Duy M (chủ hộ kinh doanh T L) không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả lại cho ông Nguyễn Duy M (chủ hộ kinh doanh T L) tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp với số tiền là 10.392.000 đồng (mười triệu ba trăm chín mươi hai nghìn đồng) theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0004452 ngày 26/10/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Vĩnhận Châu.

3. Quyền kháng cáo: Đương sự có mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo đối với bản án sơ thẩm trong hạn luật định 15 ngày kể từ ngày Tòa tuyên án. Đối với các đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo đối với bản án sơ thẩm kể từ ngày nhận bản án hoặc niêm yết.

“Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự năm 2008 (được sửa đổi, bổ sung năm 2014)”.

Nơi nhận:

- VKSND TXVC;
- THADS TXVC;
- Phòng kiểm tra nghiệp vụ
và thi hành án tND TAND tỉnh ST;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Vũ Phương

